|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI **TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC** Số: 68 /KĐCLV/v tổ chức khóa đào tạo kiểm định viên KĐCL GDĐH và TCCN (Khóa 9) | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2015* |

Kính gửi: …………………………………………………………..

Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp (KĐCL GDĐH và TCCN) theo Quyết định số 5858/QĐ-BGDĐT ngày 12/12/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Thực hiện nhiệm vụ được giao, căn cứ công văn số 950/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 23/7/2015 của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục về việc mở lớp đào tạo kiểm định viên KĐCL GDĐH và TCCN tại Đại học Huế, trong tháng 9/2015 ĐHQGHN sẽ tổ chức đào tạo khóa 9, trong đó Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN được giao là đầu mối tổ chức. Thông tin chính về khóa đào tạo như sau:

1. *Tên khóa đào tạo*: Đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp.
2. *Thời gian học dự kiến:*

***-*** Mô-đun A:

+ Phần học online: Từ ngày 06 - 11/9/2015

+ Phần học tập trung và thi kết thúc mô-đun: Ngày 12/9/2015.

- Mô-đun B: Học tập trung: Ngày 13-17/9/2015.

- Mô-đun C: Thực hiện bài tập cuối khóa tại nhà có hướng dẫn của giảng viên: Từ ngày 18/9 - 30/9/2015.

1. *Địa điểm thi kết thúc Mô-đun A và học Mô-đun B:* Đại học Huế
2. *Đối tượng:* Đối tượng tham gia khóa đào tạo kiểm định viên KĐCL GDĐH và TCCN là những người có nguyện vọng trở thành kiểm định viên KĐCLGD, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn theo Thông tư số 18/2013/TT-BGDĐT về chương trình đào tạo kiểm định viên KĐCL GDĐH và TCCN của Bộ GD&ĐT (Phụ lục I).
3. *Hồ sơ cần có:*

- Bản đăng ký tham dự khóa đào tạo theo mẫu của ĐHQGHN (Phụ lục II);

- Bản sao công chứng văn bằng sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ);

- Sơ yếu lý lịch (Phụ lục III) có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú (có dán ảnh và đóng dấu giáp lai; thời gian xác nhận sơ yếu lý lịch không quá 6 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham dự khóa đào tạo);

- Bản sao công chứng chứng chỉ Tin học trình độ B trở lên;

- Bản sao công chứng chứng chỉ Ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham chiếu Châu Âu về ngoại ngữ hoặc bằng tốt nghiệp đại học trong nước ngành ngoại ngữ hoặc bằng tốt nghiệp đại học/thạc sĩ ở nước ngoài;

- Hai ảnh màu cỡ 3cm x 4cm được chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ (Mặt sau ảnh có ghi đầy đủ họ và tên, ngày tháng năm sinh và nơi sinh).

1. *Học phí*: 10.950.000 đồng/học viên bao gồm chi phí giảng dạy, tài liệu học tập, giải khát giữa giờ, chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên KĐCL GDĐH và TCCN của ĐHQGHN.
2. *Quyết định đầu vào và cấp chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo*: Các cá nhân có hồ sơ đủ điều kiện sẽ được Giám đốc ĐHQGHN ký quyết định nhập học. Các học viên đủ điều kiện hoàn thành khóa đào tạo sẽ được Giám đốc ĐHQGHN cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo.

Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn tham dự khóa đào tạo vui lòng gửi bản đăng ký đã điền đủ thông tin theo mẫu đính kèm và hồ sơ đầy đủ theo yêu cầu về Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHGQHN; Địa chỉ: Tầng 7, Nhà C1T, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội theo đường công văn và qua email: ttkdclgd@vnu.edu.vn trước ngày 04/9/2015.

Các học viên đạt yêu cầu hồ sơ sẽ được Trung tâm thông báo nộp học phí. Học phí được chuyển trực tiếp về Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc qua tài khoản số 2601.0000.586.888, tên tài khoản: Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội, tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Tây Hà Nội trước ngày 05/9/2015.

Mọi thắc mắc xin liên hệ với Bà Trịnh Thị Nhung số điện thoại: 0974.005.798 hoặc (04) 37954666 ext: 15, 16.

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Như trên;
* Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
* PGĐ Nguyễn Kim Sơn (để b/c);
* Bộ GD&ĐT (Cục KT&KĐCLGD) (để b/c);
* Lưu: VT.
 | **GIÁM ĐỐC***(Đã ký)***Nguyễn Quý Thanh** |

**Phụ lục I: Yêu cầu về đối tượng đào tạo**

1. Có bằng thạc sĩ trở lên;
2. Là giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục hoặc đã từng là giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, có thời gian giảng dạy hoặc làm công tác quản lý GDĐH và TCCN từ 10 năm trở lên;
3. Có chứng chỉ Tin học trình độ B trở lên;
4. Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham chiếu chung Châu Âu về ngoại ngữ hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trong nước ngành ngoại ngữ hoặc bằng tốt nghiệp đại học/thạc sĩ ở nước ngoài.

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI **TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

**Phụ lục II: Mẫu đăng ký**

**MẪU ĐĂNG KÝ THAM DỰ KHÓA ĐÀO TẠO**

**KIỂM ĐỊNH VIÊN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GDĐH VÀ TCCN**

***Khóa thứ 9, tổ chức từ ngày tháng đến ngày tháng năm 2015***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Giới tính** | **Ngày sinh** | **Nơi sinh** | **Chức danh khoa học** | **Chức vụ/ Đơn vị công tác** | **Thâm niên công tác trong GDĐH/TCCN** | **Chứng chỉ ngoại ngữ** | **Chứng chỉ tin học** | **Điện thoại liên hệ** | **Email** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** | **(7)** | **(8)** | **(9)** | **(10)** | **(11)** | **(12)** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*…., ngày … tháng … năm …*

 **NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

 *(Ký và ghi rõ họ, tên)*

 Phục lục III: Mẫu sơ yếu lý lịch

Ảnh mầu

(3x4)

 **SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**I. Thông tin chung**

Họ và tên *(Chữ in hoa có dấu)*: ................................Nam/ Nữ ........................................

Ngày tháng năm sinh: .......................................................................................................

Dân tộc:.............................................................................................................................

Quê quán:...........................................................................................................................

Chỗ ở hiện nay:..................................................................................................................

Đơn vị công tác:....................................................... Chức vụ: .........................................

Học hàm, học vị:................................................................................................................

Địa chỉ đơn vị công tác hiện nay: .............................................................................................

**II. Tóm tắt quá trình công tác và đào tạo**

1. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

2. Trình độ ngoại ngữ:

3. Trình độ tin học:

4. Các khóa đào tạo, bồi dưỡng về kiểm định chất lượng giáo dục đã hoàn thành:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên khoá đào tạo, bồi dưỡng** | **Thời gian đào tạo, bồi dưỡng** | **Nơi đào tạo, bồi dưỡng** |
| **Từ** | **Đến** |
| 1. |  |  |  |  |
| 2. |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |

5. Quá trình công tác:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung và nơi làm việc** | **Thời gian** | **Ghi chú** |
| **Từ** | **Đến** |
| 1. |  |  |  |  |
| 2. |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |

6. Tổng thời gian giảng dạy hoặc làm công tác quản lý trong ngành giáo dục: …. năm.
Trong đó, thời gian giảng dạy hoặc làm công tác quản lý giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp….. năm.

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thực, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

 ……….., *ngày......tháng......năm 20....*

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận***(Xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi làm việc hoặc của chính quyền địa phương nơi cư trú)* | **Người khai***(Ký và ghi rõ họ, tên)* |